

Số: /2023/NQ-HĐND

Bình Dương, ngày tháng năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý tài sản công; mua sắm hàng hóa, dịch vụ, sửa chữa tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Dương ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 165/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản tại cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết sử dụng vốn Nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan Nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn Nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan Nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Xét Tờ trình số 3309/TTr-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý tài sản công; mua sắm hàng hóa, dịch vụ, sửa chữa tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Dương ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương; Báo cáo thẩm tra số 63/BC-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý tài sản công; mua sắm hàng hóa, dịch vụ, sửa chữa tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Dương ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 như sau:

“Điều 3. Thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản công; mua sắm hàng hóa, dịch vụ, sửa chữa tài sản công nhằm duy trì hoạt động thường xuyên

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định mua sắm tài sản công đối với:

a) Xe ô tô;

b) Tài sản công có giá trị từ 05 tỷ đồng trở lên/01 gói thầu (trừ tài sản công là máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục).

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Thường trực Huyện ủy quyết định mua sắm

a) Tài sản công

- Phương tiện vận tải khác (ngoài xe ô tô);

- Tài sản công có giá trị dưới 05 tỷ đồng/01 gói thầu tại cơ quan; tài sản công có giá trị từ 500 triệu đồng/gói thầu đến dưới 05 tỷ đồng/gói thầu cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

b) Máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục

- Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định đối với các cơ quan, đơn vị khối tỉnh;

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đối với các đơn vị khối huyện.

c) Hàng hóa, dịch vụ, sửa chữa tài sản công nhằm duy trì hoạt động thường xuyên tại cơ quan và hàng hóa, dịch vụ, sửa chữa tài sản công nhằm duy trì hoạt động thường xuyên có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/gói thầu của các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các chi cục; Trưởng các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trực thuộc cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định mua sắm đối với:

a) Tài sản công có giá trị dưới 500 triệu đồng/01 gói thầu;

b) Hàng hóa, dịch vụ, sửa chữa tài sản công nhằm duy trì hoạt động thường xuyên có giá trị dưới 500 triệu đồng/gói thầu.

4. Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư quyết định mua sắm tài sản công (trừ cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô) và mua sắm hàng hóa, dịch vụ, sửa chữa tài sản công nhằm duy trì hoạt động thường xuyên từ Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp và từ nguồn vốn vay, vốn huy động theo chế độ quy định để phục vụ cho các hoạt động sự nghiệp và hoạt động kinh doanh của đơn vị đúng với tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định. Trường hợp sử dụng nhiều nguồn vốn để mua sắm, trong đó có nguồn ngân sách nhà nước thì thẩm quyền quyết định thực hiện theo khoản 1, 2 và 3 Điều này.”

2. Sửa đổi Điều 4 như sau:

“Điều 4. Thẩm quyền thuê trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, tài sản công phục vụ hoạt động

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Thường trực Huyện ủy quyết định thuê trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và tài sản công tại cơ quan và của các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

2. Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư quyết định thuê cơ sở hoạt động sự nghiệp, tài sản khác phục vụ hoạt động từ Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp và nguồn vốn vay, vốn huy động theo chế độ quy định để phục vụ cho các hoạt động sự nghiệp và hoạt động kinh doanh của đơn vị. Trường hợp sử dụng nhiều nguồn vốn để thuê tài sản, trong đó có nguồn ngân sách nhà nước thì thẩm quyền quyết định thuê tài sản theo khoản 1 Điều này.”

3. Sửa đổi Điều 5 như sau:

“Điều 5. Thẩm quyền điều chuyển tài sản công

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chuyển tài sản công giữa các sở, ban, ngành; giữa cấp tỉnh và cấp huyện, cấp xã; giữa cấp huyện đối với:

a) Xe ô tô;

b) Phương tiện vận tải khác (ngoài xe ô tô) và tài sản công có nguyên giá từ 05 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản.

2. Giám đốc Sở Tài chính quyết định điều chuyển tài sản công trong phạm vi cấp tỉnh, giữa cấp tỉnh với cấp huyện, giữa các huyện, thị xã, thành phố đối với phương tiện vận tải khác (ngoài xe ô tô) và tài sản công có nguyên giá dưới 05 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản.

3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Thường trực Huyện ủy quyết định điều chuyển giữa các đơn vị

trực thuộc, trong phạm vi cấp huyện, giữa cấp huyện với cấp xã, giữa cấp xã đối với:

- a) Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;
- b) Phương tiện vận tải khác (ngoài xe ô tô) và tài sản công có nguyên giá dưới 05 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản.”

4. Sửa đổi Điều 6 như sau:

“Điều 6. Thẩm quyền thanh lý; bán; thu hồi; tiêu hủy; xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thanh lý; bán; thu hồi; tiêu hủy; xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại

a) Thanh lý nhà, công trình xây dựng, vật kiến trúc do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư và giao các sở, ban, ngành, đơn vị, đoàn thể quản lý, sử dụng; thanh lý nhà, công trình xây dựng, vật kiến trúc do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư và giao cho cấp huyện, cấp xã quản lý, sử dụng mà chưa hết thời gian tính hao mòn, trích khấu hao, còn giá trị còn lại trên sổ kế toán; bán, thu hồi trụ sở làm việc và cơ sở hoạt động sự nghiệp;

b) Xe ô tô;

c) Tài sản công có nguyên giá từ 05 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản chưa hết thời gian tính hao mòn, trích khấu hao, còn giá trị còn lại trên sổ kế toán.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Thường trực huyện ủy quyết định thanh lý; bán; thu hồi; tiêu hủy; xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại đối với:

a) Phương tiện vận tải khác (ngoài xe ô tô);

b) Tài sản công có nguyên giá từ 05 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản đã hết thời gian tính hao mòn, trích khấu hao, không còn giá trị còn lại trên sổ kế toán thuộc phạm vi quản lý;

c) Tài sản công có nguyên giá dưới 05 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản tại cơ quan; tài sản công có nguyên giá từ 500 triệu đồng đến dưới 05 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản của các cơ quan, đơn vị trực thuộc cấp tỉnh và các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trực thuộc cấp huyện;

d) Nhà, công trình xây dựng, vật kiến trúc do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư giao cho cấp huyện quản lý, sử dụng đã hết thời gian tính hao mòn, khấu hao, không còn giá trị còn lại trên sổ kế toán; nhà, công trình xây dựng, vật kiến trúc do Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thanh lý.

3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các chi cục; Trưởng các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trực thuộc cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thanh lý; bán; thu hồi; tiêu hủy; xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại đối với tài sản công có nguyên giá dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản.

4. Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập quyết định bán tài sản công được hình thành từ Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp và từ nguồn vốn vay, vốn huy động theo quy định (trừ cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô). Trường hợp tài sản công hình thành có nguồn ngân sách nhà nước thì thẩm quyền quyết định bán tài sản công thực hiện theo các khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này.”

Điều 2. Bãi bỏ Điều 9 của Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý tài sản công; mua sắm hàng hóa, dịch vụ, sửa chữa tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Dương ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa X, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 21 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy; Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- LĐVP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND và UBND cấp huyện;
- Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật (Sở Tư pháp);
- Trung tâm Công báo tỉnh Bình Dương;
- Website, Báo, Đài PTTH Bình Dương;
- Các phòng thuộc Văn phòng, AT, App, Web;
- Lưu: VT, Tuần (4).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Lộc